

Practice to introduce yourself with your Chinese Name and Write it.

你好! 我姓...

wáng dà míng  
王大名



你好! 我姓...

lín xiǎopéng  
林小鹏

 : nǐ hǎo , wǒ xìng  , míngzì jiào  . hěn gāoxìng rènshi nǐ .

 : nǐ hǎo , wǒ xìng  , míngzì jiào  . hěn gāoxìng rènshi nǐ .

 : nǐ hǎo , wǒ xìng  , míngzì jiào  . hěn gāoxìng rènshi nǐ .

 : nǐ hǎo , wǒ xìng  , míngzì jiào  . hěn gāoxìng rènshi nǐ .

  : nǐ hǎo , wǒ xìng  , míngzì jiào  . hěn gāoxìng rènshi nǐ .

 : nǐ hǎo , wǒ xìng  , míngzì jiào  . hěn gāoxìng rènshi nǐ .

  : nǐ hǎo , wǒ xìng  , míngzì jiào  . hěn gāoxìng rènshi nǐ .

 : nǐ hǎo , wǒ xìng  , míngzì jiào  . hěn gāoxìng rènshi nǐ .

  : nǐ hǎo , wǒ xìng  , míngzì jiào  . hěn gāoxìng rènshi nǐ .

 : nǐ hǎo , wǒ xìng  , míngzì jiào  . hěn gāoxìng rènshi nǐ .

  : nǐ hǎo , wǒ xìng  , míngzì jiào  . hěn gāoxìng rènshi nǐ .

 : nǐ hǎo , wǒ xìng  , míngzì jiào  . hěn gāoxìng rènshi nǐ .

  : nǐ hǎo , wǒ xìng  , míngzì jiào  . hěn gāoxìng rènshi nǐ .

 : nǐ hǎo , wǒ xìng  , míngzì jiào  . hěn gāoxìng rènshi nǐ .

  : nǐ hǎo , wǒ xìng  , míngzì jiào  . hěn gāoxìng rènshi nǐ .

 : nǐ hǎo , wǒ xìng  , míngzì jiào  . hěn gāoxìng rènshi nǐ .

Help your new friends (pictures as below) to introduce them with their chinese name.

|                                                                                     |                                                                                     |                                                                                     |                                                                                      |                                                                                       |
|-------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|
|  |  |  |  |  |
| 1                                                                                   | 2                                                                                   | 3                                                                                   | 4                                                                                    | 5                                                                                     |
| lín dōngmíng<br>林東明                                                                 | lǐ dà wén<br>李大文                                                                    | mǎ xī huì<br>馬希慧                                                                    | chén xīn měi<br>陳心美                                                                  | zhāng xiǎohóng<br>張小紅                                                                 |